

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HSST

Ngày 20/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cửu Hưng và ông Phùng Hải Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Nhà văn hóa Khu phố 3, Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 08/12/2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn P (Tên gọi khác: M); sinh năm 1991 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Q; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Trần Thị T; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ Đinh Thị Tr; bị cáo có 02 con, đứa đầu sinh năm 2013, đứa sau sinh năm 2018.

- Tiền án: Ngày 10/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Tiền sự: Ngày 15/02/2022, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Nhân thân:

+ Ngày 07/9/2007, bị Công an Phường 3, thị xã (nay là thành phố) Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 50.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 18/02/2008, bị Công an Phường 3, thị xã (nay là thành phố) Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 100.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 14/8/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Đông Hà xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 15/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2022 cho đến nay.

- **Bị hại:** Ông Lê Văn H; địa chỉ: Khu phố M, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Trương S, địa chỉ: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Chị Đinh Thị Tr; địa chỉ: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi văn P là người đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, nhưng ngày 07/7/2022P đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 07/7/2022, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 – 5896 đi từ nhà của mình đến công trình xây dựng của ông Lê Văn H tại số nhà 90 Hùng Vương thuộc khu phố 4, Phường 5, thành phố Đông Hà. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi nên P nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. P để xe mô tô đỗ một bên bãi đất trống rồi đi bộ vào phía bên trong công trình lấy trộm 04 khung giàn giáo và 02 bộ giằng chéo giàn giáo bỏ lên xe mô tô chở đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Trương S, sinh năm 1956, trú tại: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ bán lấy số tiền 400.000 đồng, số tiền có được P tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- 01 khung giàn giáo bằng sắt, có chiều cao 1,88 m, chiều rộng 1,35m, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 297.500 đồng.

- 01 bộ giằng chéo, mỗi bộ gồm 02 thanh sắt hình trụ tròn, mỗi thanh sắt dài 2,1m, đường kính 03cm, hai đầu dẹt có lỗ tròn, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 170.000 đồng.

Tổng trị giá của 04 khung giàn giáo và 02 bộ giằng chéo giàn giáo tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.530.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 07/7/2022, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 – 5896 đi từ nhà của mình đến công trình xây dựng của ông Lê Văn H tại số nhà 90 Hùng Vương thuộc khu phố B, Phường N, thành phố Đ để lấy trộm tài sản. Lần này, P lấy trộm 04 khung giàn giáo và 02 bộ giằng chéo giàn giáo rồi đưa ra xe mô tô chở đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Trương S, sinh năm 1956, trú tại: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ bán lấy số tiền 400.000 đồng, sau khi bán được tài sản P tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- 01 khung giàn giáo bằng sắt, có chiều cao 1,88 m, chiều rộng 1,35m, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 297.500 đồng

- 01 bộ giằng chéo, mỗi bộ gồm 02 thanh sắt hình trụ tròn, mỗi thanh sắt dài 2,1m, đường kính 03cm, hai đầu dẹt có lỗ tròn, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 170.000 đồng.

Tổng trị giá của 04 khung giàn giáo và 02 bộ giằng chéo giàn giáo tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.530.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 17 giờ 30 ngày 07/7/2022, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 - 5896 đi từ nhà mình đến công trình xây dựng của ông Lê Văn H tại số nhà 90 Hùng Vương thuộc khu phố B, Phường N, thành phố Đ để lấy trộm tài sản. P tiếp tục lấy trộm 04 khung giàn giáo và 01 bộ giằng chéo giàn giáo rồi đưa ra xe mô tô chở đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Trương S, sinh năm 1956, trú tại: Khu phố T, Phường N, thành phố Đ bán lấy số tiền 400.000 đồng, sau khi bán được tài sản P tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận:

- 01 khung giàn giáo bằng sắt, có chiều cao 1,88 m, chiều rộng 1,35m, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 297.500 đồng

- 01 bộ giằng chéo, mỗi bộ gồm 02 thanh sắt hình trụ tròn, mỗi thanh sắt dài 2,1m, đường kính 03cm, hai đầu dẹt có lỗ tròn, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 170.000 đồng.

Tổng trị giá của 04 khung giàn giáo và 01 bộ giằng chéo giàn giáo tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.360.000 đồng.

Cáo trạng số: 129/CT-VKS-ĐH ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Bùi Văn P (Tên gọi khác: M) về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp điểm b khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi văn P từ 10 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương S không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bà Đinh Thị Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 - 5896, số khung RLHJF1807AY305527, số máy JF27E-0349606.

Bị cáo Bùi văn P trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin hứa từ nay về sau không bao giờ phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Tranh tụng công khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ căn cứ kết luận:

Chỉ trong ngày 07/7/2022, bị cáo Bùi Văn P đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản 03 lần thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản tại công trình xây dựng nhà ở số 90 Hùng Vương thuộc khu phố B, Phường N, thành phố Đ của ông Lê Văn H, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 07/7/2022, bị cáo Bùi Văn P thực hiện hành vi lén lút, đột nhập vào công trình xây dựng tại số nhà 90 Hùng Vương thuộc khu phố B, Phường N, thành phố Đ lấy trộm 04 khung giàn giáo và 02 bộ giằng chéo giàn giáo của ông Lê Văn H. Sau khi lấy được tài sản bị cáo đã đưa đi bán lấy tiền tiêu xài, tài sản bị cáo lấy trộm có tổng trị giá 1.530.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 07/7/2022, bị cáo Bùi Văn P thực hiện hành vi lén lút, đột nhập vào công trình xây dựng tại số nhà 90 Hùng Vương thuộc khu phố B, Phường N, thành phố Đ lấy trộm 04 khung giàn giáo và 02 bộ giằng chéo của ông Lê Văn H. Sau khi lấy được tài sản bị cáo đã đưa đi bán lấy tiền tiêu xài, tài sản bị cáo lấy trộm có tổng trị giá là 1.530.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ 30 ngày 07/7/2022, bị cáo Bùi Văn P tiếp tục thực hiện hành vi lén lút, đột nhập vào công trình xây dựng tại số nhà 90 Hùng Vương thuộc khu phố B, Phường N, thành phố Đ lấy trộm 04 khung giàn giáo và 01 bộ giằng chéo giàn giáo của ông Lê Văn H. Sau khi lấy được tài sản bị cáo đã đưa đi bán lấy tiền tiêu xài, tài sản bị cáo lấy trộm có tổng trị giá là 1.360.000 đồng.

Như vậy, trong 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên, tuy mỗi lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo chỉ chiếm đoạt tài sản có trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên mỗi lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo P đã chiếm đoạt của ông Lê Văn H trong 03 lần thực hiện hành vi phạm tội là dưới 50.000.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, chỉ trong ngày 07/7/2022 bị cáo P đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang lo lắng của một bộ phận quần chúng nhân dân sống trên địa bàn; bị cáo là người đã có gia đình, có sức khỏe nhưng không chịu lao động, lại coi thường pháp luật, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra, bị cáo còn là đối tượng có nhân thân xấu nhiều lần bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”; nhưng bị cáo lại không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo cũng đã tác động với gia đình và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại ông Lê Văn H. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Đối với hành vi mua tài sản của ông Trương S, thấy rằng: Khi mua tài sản của bị cáo, ông S không biết tài sản đó là do bị cáo phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông S đúng pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại ông Lê Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương S không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã tạm giữ gồm: 04 khung giàn giáo bằng sắt, mỗi khung có chiều cao 1,88m, chiều rộng 1,35m; 01 bộ giằng chéo gồm 02 thanh sắt hình trụ, mỗi thanh sắt dài 2,1m, đường kính 03cm, hai đầu dẹt có lỗ tròn và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 - 5896, số khung RLHJF1807AY305527, số máy JF27E-0349606, đã qua sử dụng. Xét thấy:

Đối với 04 khung giàn giáo bằng sắt và 01 bộ giằng chéo gồm 02 thanh sắt hình trụ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại cho bị hại ông Lê Văn H là đúng pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản ông Huế không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 - 5896, số khung RLHJF1807AY305527, số máy JF27E-0349606, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu riêng của bà Đinh Thị Tr, việc bị cáo P sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội thì bà Tr không hay biết nên cần trả lại cho bà Tr để phục vụ cho cuộc sống của gia đình.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Tiếp tục ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P (Tên gọi khác: M) phạm tội "Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/8/2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự,

Trả lại cho bà Đinh Thị Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu trắng bạc, biển kiểm soát 74H4 – 5896, số khung RLHJF1807AY305527, số máy JF27E-0349606.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/12/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án. Đối với bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; bị hại; người có QLVN liên quan;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Minh Khôi

